TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH
Bản án số: 100/2017/HSST
Ngày 27/7/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thuý Hằng**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông **Nguyễn Hồng Quảng**, cán bộ nghỉ hưu; trú tại phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả;

2. Ông **Nguyễn Ngọc Quân**, cán bộ nghỉ hưu; trú tại phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả;

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà **Lê Thị Thanh Thảo** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:*** Bà **Trương Thị Thu Hiền**, kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 81/2017/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Chíu Sinh D**, sinh ngày 26/11/1992 tại huyện B, tỉnh Quảng Ninh; nơi ĐKNKTT: Phường C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện nay: Phường C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo; Không; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Công nhân - Công ty cổ phần chế tạo máy - Vinacomin; con ông: Chíu Sinh H1 và bà Vũ Thị T1 ; vợ Vũ Thị T2 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Đình H2**, sinh ngày 17/2/1979 tại huyện X, tỉnh Thái Bình; trú tại: Phường C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo; Không; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Công nhân - Công ty cổ phần chế tạo máy – Vinacomin; con ông: Nguyễn Đình P và bà Vũ Thị L; vợ Vũ Thị H3 và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 14/12/2016, bị Giám đốc Công ty cổ phần chế tạo máy – Vinacomin ra Quyết định về việc thi hành kỷ luật lao động về hành vi vi phạm tài sản của Công ty; bị cáo tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Đức Q**, sinh ngày 30/9/1989 tại thành phố Cẩm Phả tỉnh Quảng Ninh; trú tại: Phường C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Công nhân - Công ty cổ phần chế tạo máy – Vinacomin; con ông: Nguyễn Trọng H4 và bà Phạm Thị H5; vợ Nguyễn Thanh H6 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/6/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18

tháng về tội: *"Cưỡng đoạt tài sản"*; bị cáo đầu thú ngày 09/3/2017, hiện tại ngoại nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

*__Nguyên đơn dân sự:__ **Công ty cổ phần Chế tạo máy – Vinacomin**; địa chỉ tại: Phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Minh T** – chức vụ: Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật: Ông **Tăng Bá K** – Chức vụ: Phó Giám đốc, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Chíu Sinh D, Nguyễn Đình H2 và Nguyễn Đức Q bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Chíu Sinh D, Nguyễn Đình H2 và Nguyễn Đức Q là bạn của nhau, đều làm việc tại Công ty cổ phần chế tạo máy-Vinacomin (D làm nhiệm vụ lái xe chở hàng, H2 làm nhiệm vụ lái xe ma lốc, còn Q làm bảo vệ). Sáng ngày 15.02.2017, D được Công ty giao nhiệm vụ điều khiển xe ôtô biển kiểm soát (BKS) 14M – 6320, vận chuyển cụm tháo nhớm máy khoan CBIII 250 đến giao cho Công ty than Hà Tu. D đã nảy sinh ý định trộm cắp phôi thép của phân xưởng cán thép mang bán lấy tiền ăn tiêu. Sau khi nhận lệnh, D tìm gặp H2, rủ H2 tham gia trộm cắp phôi thép. H2 đồng ý và bảo D lo khâu bảo vệ, còn H2 sẽ tranh thủ lúc buổi trưa vắng người để đưa phôi thép lên xe ôtô của D. Sau khi thống nhất với H2, D gọi điện cho Q, thỏa thuận cho D mang tài sản ra ngoài theo lối cổng số 2, nếu trót lọt D sẽ chia phần cho Q. Q hiểu ý là D nói mang tài sản trộm cắp ra khỏi công ty, nên đã đồng ý và hẹn khoảng 11 giờ 45 phút khi Q ra cổng gác sẽ gọi điện báo cho D biết để cho xe ra. Sau đó, D điều khiển xe ôtô BKS 14M-6320 đến phân xưởng cơ khí 1 nhận hàng của công ty. Khi nhận hàng xong, D điều khiển xe đến khu vực rửa xe thuộc phân xưởng vận tải chờ H2. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, thấy xung quanh đã vắng người, H2 điều khiển xe ma lốc số 3 nâng 04 cây phôi thép CT5 kích thước (15x15x290) cm, ở phân xưởng cán thép, di chuyển đến vị trí D đỗ xe và đưa lên thùng xe ô tô. D lấy 01 đoạn băng tải cao su cũ ở sàn xe ôtô che phủ lên số phôi thép trên, rồi vào trong ca bin ngồi đợi Q gọi điện để cho xe qua cổng bảo vệ. Trong khoảng thời gian trên, anh Phạm Văn Đ và anh Nguyễn Văn H7 (cùng là Phó trưởng phòng An toàn - thanh tra - bảo vệ quân sự) nhận được tin báo ở phía đông của Công ty có đối tượng trộm cắp đang vận chuyển vật tư. Anh H7 đã gọi điện cho Q yêu cầu đến vị trí đó kiểm tra. Sau khi nhận điện thoại của anh H7, Q đi tìm D nói cho D biết việc trộm cắp tài sản đã bị lộ và bảo D bỏ số tài sản trộm cắp xuống. Khi D và Q đang nói chuyện thì anh Đ cùng anh H7 đi đến yêu cầu D xuống xe để kiểm tra. Thấy vậy, D đã điều khiển xe bỏ chạy đến phân xưởng cán thì dừng lại, đồng thời gọi điện thoại cho H2 điều khiển xe malốc đến hạ 04 cây phôi thép trên xe ôtô xuống. Anh Đ và anh H7 đuổi theo chặn không cho hạ số phôi thép, thì D có lời nói đe dọa anh Đ và anh H7. H2 đã điều khiển xe ma lốc hạ số phôi thép đưa về sân phân xưởng cán, còn D điều khiển xe ôtô biển số 14M – 6320 đến khu cổng số 2 dừng xe, rồi bỏ đi. Công ty cổ phần chế tạo máy-Vinacomin đã báo cáo sự việc với cơ quan công an. Ngày 16/02/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã thu giữ 04 (bốn) cây phôi thép CT5 có kích thước (15x15x290)cm/cây do D cùng đồng bọn trộm cắp bỏ lại ở phân xưởng cán thép.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 19/ KL-HĐĐGTS ngày 28/02/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cẩm Phả kết luận: 04 (bốn) cây phôi thép CT5 (15x15x290)cm có trọng lượng 512kg/cây mới 100% có tổng trị giá là 21.504.000đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã trả lại số tài sản trên cho Công ty cổ phần chế tạo máy- Vinacomin.

Tại bản cáo trạng số: 90/KSĐT – HS ngày 05/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố các bị cáo Chíu Sinh D, Nguyễn Đình H2 và Nguyễn Đức Q về tội: "***Trộm cắp tài sản***" theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo Chíu Sinh D, Nguyễn Đình H2 và Nguyễn Đức Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên và thừa nhận việc bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người đúng tội không oan, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Chíu Sinh D, Nguyễn Đình H2 và Nguyễn Đức Q về tội: "***Trộm cắp tài sản".*** Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm c Khoản 1 Điều 48; Điểm g, h, p, q Khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt Chíu Sinh D từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Chíu Sinh D cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Chíu Sinh D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm c Khoản 1 Điều 48; Điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đình H2 từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm c Khoản 1 Điều 48; Điểm g, p Khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đức Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức Q cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Đức Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo theo Khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo Chíu Sinh D, Nguyễn Đình H2 và Nguyễn Đức Q tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của nhau.

Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản kiểm kê vật tư phôi thép cán tại thời điểm ngày 15/02/2017 của Phân xưởng cán – Công ty cổ phần chế tạo máy –Vinacomin (bút lục 165); biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 22/02/2017 (bút lục 38); biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả thực hiện hồi 15 giờ ngày 22/02/2017, bản ảnh hiện trường và sơ đồ hiện trường (bút lục 39 đến 54); biên bản kiểm tra đồ vật, tài sản do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả thực hiện hồi 16 giờ 10 phút ngày 22/02/2017 (bút lục 168); biên bản tiếp nhận tài liệu, đồ vật ngày 27/02/2017 (bút lục 169); kết luận số: 19/KL-HĐĐGTS ngày 28/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự (bút lục 34); đơn trình báo cùng quan điểm của nguyên đơn dân sự Công ty cổ phần chế tạo máy – Vinacomin; lời khai của những người làm chứng ông Phạm Văn Đ (khai tại phiên tòa), anh Nguyễn Xuân H8, ông Nguyễn Văn H7, anh Nguyễn Anh S, ông Nguyễn Thanh B và ông Phạm Văn Tr (lời khai tại cơ quan điều tra đã được công bố tại phiên tòa) và biên bản về việc trả lại tài sản ngày 29/3/2017 (bút lục 36).

Với các chứng cứ trên cùng các tài liệu khác cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận Chíu Sinh D, Nguyễn Đình H2 và Nguyễn Đức Q: đã phạm vào tội: "***Trộm cắp tài sản*** , tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố đối với các bị cáo Chíu Sinh D, Nguyễn Đình H2 và Nguyễn Đức Q là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đối với các bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Chíu Sinh D, Nguyễn Đình H2 và Nguyễn Đức Q đã xâm phạm đến tài sản của doanh nghiệp được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Các bị cáo đều là người đã trưởng thành đã có gia đình và việc làm ổn định nhưng do ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo kém, hám lời nên đã cùng nhau hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên để có tiền ăn tiêu. Việc bị phát hiện xử lý là ngoài ý muốn của các bị cáo nên cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy: Bị cáo Chíu Sinh D là người khởi sướng, rủ rê Nguyễn Đình H2 và Nguyễn Đức Q là những người có điều kiện để cùng Chíu Sinh D thực hiện hành vi trộm cắp 04 (bốn) cây phôi thép CT5 (15x15x290)cm, có trọng lượng 512 kg/cây của Công ty cổ phần chế tạo máy –Vinacomin. Cụ thể: Nguyễn Đình H2 là công nhân lái xe ma lốc có điều kiện để nâng 04 (bốn) cây phôi thép lên xe ô tô BKS14M – 6320 của Công ty cổ phần chế tạo máy –Vinacomin giao cho Chíu Sinh D điều khiển chở cụm tháo nhóm máy khoan CBIII 250 đi giao cho Công ty cổ phần than Hà Tu, Nguyễn Đức Q là nhân viên phòng An toàn – Thanh tra – Bảo vệ quân sự làm cùng ca với Chíu Sinh D có điều kiện giúp Chíu Sinh D chở tài sản trộm cắp của công ty qua cổng công ty; Chíu Sinh D còn là người trực tiếp mang tài sản đi tiêu thụ và quyết định việc ăn chia số tiền do tiêu thụ tài sản trộm cắp được mà có (nếu việc trộm cắp không bị phát hiện) nên giữ vai trò đầu vụ; tiếp theo là bị cáo Nguyễn Đình H2, tiếp nhận ý chí thực hiện hành vi phạm tội từ bị cáo Chíu Sinh D. Thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức tích cực, sử dụng xe ma lốc được Công ty cổ phần chế tạo máy –Vinacomin giao cho

Nguyễn Đình H2 để thực hiện công việc nâng, vận chuyển hàng trong nội bộ công ty để nâng 04 (bốn) cây phôi thép của Công ty cổ phần chế tạo máy –Vinacomin đang để tại mặt bằng của phân xưởng cán lên xe ô tô BKS14M – 6320 để Chíu Sinh D chở đi tiêu thụ, đến khi bị lực lượng bảo vệ của Công ty pháp hiện Nguyễn Đình H2 vẫn ngang nhiên sử dụng xe ma lốc nâng hạ 04 (bốn) cây phôi thép xuống khỏi xe ô tô BKS 14M – 6320 theo yêu cầu của Chíu Sinh D; vai trò sau cùng là bị cáo Nguyễn Đức Q, tiếp nhận ý chí thực hiện hành vi phạm tội từ bị cáo Chíu Sinh D. Thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức, thông báo cho Chíu Sinh D biết thời gian mình làm nhiệm vụ tại cổng ra vào của Công ty để Chíu Sinh D điều khiển xe ô tô chở hàng của Công ty giao cho Chíu Sinh D chở đi giao cho Công ty cổ phần than Hà Tu và tài sản Chíu Sinh D cùng Nguyễn Đình H2 trộm cắp ra khỏi Công ty mang đi tiêu thụ trên đường chở hàng đi giao cho Công ty cổ phần than Hà Tu. Nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy: Tuy các bị cáo không cùng nhau bàn bạc, phân công nhau thực hiện hành vi trộm cắp 04 (bốn) cây phôi thép của Công ty Chế tạo máy – Vinacomin vào ngày 15/02/2017 nhưng khi bị cáo Chíu Sinh D rủ rê bị cáo Nguyễn Đình H2 thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Đình H2 cũng đã bảo bị cáo Chíu Sinh D phải lo được bảo vệ và bị cáo Chíu Sinh D cũng đã nói cho bị cáo Nguyễn Đình H2 biết về việc đã bàn bạc với bị cáo Nguyễn Đức Q là nhân viên bảo vệ của Công ty để cùng Chíu Sinh D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của công ty nên các bị cáo cùng bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để phạm tội quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Chíu Sinh D và Nguyễn Đức Q đều không có tiền án, tiền sự; bị cáo Chíu Sinh D và bị cáo Nguyễn Đình H2 đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; hành vi phạm tội của các bị cáo bị phát hiện và đã thu hồi ngay tài sản nên không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, không gây thiệt hại cho Công ty cổ phần Chế tạo máy – Vinacomin nên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; đối với các bị cáo Chíu Sinh D và Nguyễn Đình H2 còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Trong thời gian được tại ngoại bị cáo Chíu Sinh D đã tích cực giúp đỡ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện, điều tra tội phạm. Công an thành phố Cẩm Phả đã có văn bản trao đổi và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên bị cáo Chíu Sinh D được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm q khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Sau khi biết hành vi phạm tội của mình cùng đồng bọn đã bị phát hiện, bị cáo Nguyễn Đức Q đã khuyên Chíu Sinh D nhận lỗi với Công ty và bản thân Nguyễn Đức Q đã đầu thú; bị cáo Nguyễn Đức Q hiện có hoàn cảnh gia đình khó khăn: bố đẻ là thương binh loại A thương tật hạng 51%, mẹ đẻ sức khỏe yếu do di chứng của bệnh tai biến mạch máu não, con đẻ sinh năm 2012 bị khuyết tật; dạng khuyết tật: Nhìn; mức độ khuyết tật: Đặc biệt nặng nên bị cáo Nguyễn Đức Q được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự .

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với các bị cáo như nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải bắt các bị cáo Chíu Sinh D và Nguyễn Đức Q cách ly khỏi xã hội mà giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục các bị cáo trong một thời gian nhất định cũng đảm bảo việc cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành những công dân có ích cho xã hội (bị cáo Nguyễn Đức Q: ngày 01/6/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng về tội: *"Cưỡng đoạt tài sản"* đã được xóa án tích mà thời gian xóa án tích tính đến ngày phạm tội lần này là 04 năm 02 tháng 14 ngày, đủ điều kiện xem xét cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số số: 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao); đối với bị cáo Nguyễn Đình H2 là người có tiền sự: Ngày 14/12/2016, bị Giám đốc Công ty cổ phần chế tạo máy – Vinacomin ra Quyết định về việc thi hành kỷ luật lao động về hành vi vi phạm tài sản của Công ty, đang trong thời gian thi hành kỷ luật, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục cùng đồng bọn thực hiện hành vi phạm tội nhưng khi hành vi phạm tội bị lực lượng bảo vệ công ty phát hiện, bị cáo không biết ăn năn hối cải mà còn ngang nhiên sử dụng xe ma lốc nâng hạ 04 (bốn) cây phôi thép xuống khỏi xe ô tô BKS 14M – 6320 theo yêu cầu của Chíu Sinh D nên phải bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo và góp phần phòng chống tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 138 Bộ luật hình sự.

Về phần bồi thường dân sự và vật chứng của vụ án: Quá trình phát hiện hành vi trộm cắp 04 (bốn) cây phôi thép CT5 (15x15x290)cm, có trọng lượng 512 kg/cây của các bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ số tài sản các bị cáo trộm cắp cùng phương tiện ô tô BKS14M – 6320 bị cáo Chíu Sinh D sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty cổ phần Chế tạo máy – Vinacomin. Công ty không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không đề cập.

Các bị cáo Chíu Sinh D, Nguyễn Đình H2 và Nguyễn Đức Q đều phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Chíu Sinh D, Nguyễn Đình H2 và Nguyễn Đức Q** phạm tội: "***Trộm cắp tài sản***".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p, q Khoản 1 Điều 46; Điểm c Khoản 1 Điều 48; Điều 53; Khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Chíu Sinh D 15** (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Chíu Sinh D cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Chíu Sinh D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46; Điểm c Khoản 1 Điều 48; Điều 53 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Đình H2 12** (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm g, p Khoản 1, 2 Điều 46; Điểm c Khoản 1 Điều 48; Điều 53; Khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Đức Q 12** (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức Q cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Đức Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban th□ờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Chíu Sinh D, Nguyễn Đình H2 và Nguyễn Đức Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, nguyên đơn dân sự. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp Cẩm Phả;
- Chi cục THADS tp Cẩm Phả;
- Công an tp Cẩm Phả;
- Các bị cáo; Nguyên đơn dân sự;
- Lưu HS-VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thúy Hằng